TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2019/QĐST- DS	*Phước Long, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41A/2019/TLST- DS ngày 15 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hiền L, sinh năm: 1975.

Cùng trú tại: Khu phố G, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1986 và ông Lương Văn T, sinh năm 1985.

Trú tại: khu phố B, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị V và ông Lương Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hiền L số tiền là 5.550.000.000 đồng (Năm tỷ năm trăm năm mươi triệu đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, ông T và bà V vẫn chưa trả số tiền trên thì ngoài số tiền chậm trả, hàng tháng ông T, bà V phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

.- Án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 56.775.000 đồng bà V và ông T phải chịu. Hoàn lại số tiền 28.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006313 ngày 15/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Bình